

5- Cơ chế phối hợp và hợp tác giữa các cơ quan chính phủ, các tổ chức đại diện cho người sử dụng lao động và người lao động

5.1- Các cơ chế phối hợp liên bộ/ liên ngành ở cấp quốc gia và địa phương trong Chương trình quốc gia về Bảo hộ lao động, Hội đồng quốc gia Bảo hộ lao động

5.1.1. Xây dựng Chương trình quốc gia về bảo hộ lao động, an toàn lao động, vệ sinh lao động

Khoản 2 Điều 95 của Bộ luật Lao động quy định như sau:

- Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội, Bộ Y tế phối hợp với các Bộ, ngành liên quan xây dựng chương trình quốc gia về bảo hộ lao động, an toàn lao động, vệ sinh lao động trình Chính phủ phê duyệt đưa vào kế hoạch phát triển kinh tế xã hội.

- Hàng năm, căn cứ vào chương trình quốc gia về bảo hộ lao động, an toàn lao động, vệ sinh lao động đã được phê duyệt, Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Tài chính lập kế hoạch kinh phí đầu tư cho chương trình này để đưa vào kế hoạch ngân sách Nhà nước.

5.1.2. Hội đồng quốc gia về bảo hộ lao động

Hội đồng do Thủ tướng Chính phủ thành lập theo Quyết định số 40/2005/QĐ-TTg ngày 28 tháng 02 năm 2005, có 15 thành viên là lãnh đạo của các bộ, ngành có liên quan đến việc thực hiện công tác ATVSLĐ và phòng chống cháy nổ; Bộ trưởng Bộ LĐTBXH là Chủ tịch Hội đồng, đại diện Đoàn chủ tịch Tổng liên đoàn lao động Việt Nam làm Phó Chủ tịch Hội đồng; đại diện lãnh đạo Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Phòng Thương mại và công nghiệp Việt Nam và Hội Khoa học kỹ thuật ATVSLĐ tham gia hội đồng. Thành phần của Hội đồng thể hiện cơ chế phối hợp và hợp tác giữa các cơ quan chính phủ, các tổ chức đại diện cho người sử dụng lao động và người lao động.

Hội đồng có nhiệm vụ tư vấn, giúp Thủ tướng Chính phủ trong các lĩnh vực sau:

- Xác định phương hướng, cơ chế, chính sách liên quan đến lĩnh vực bảo hộ lao động;

- Những biện pháp chỉ đạo, điều hành thực hiện các chủ chương, chính sách và Chương trình Quốc gia về bảo hộ lao động;

- Làm đầu mối phối hợp hoạt động giữa các Bộ, ngành, tổ chức đoàn thể về công tác bảo hộ lao động, để đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh lao động và cải thiện điều kiện lao động.

5.1.3- Xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật ATVSLĐ

Các văn bản quy phạm pháp luật trước khi ban hành đều được gửi đi lấy ý kiến góp ý của các Bộ, ngành, tổ chức, đơn vị và các địa phương có liên quan. Tiếp sau đó là các cuộc họp/ hội thảo để góp ý, tranh luận và hoàn chỉnh trước khi trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Cấp có thẩm quyền chỉ ký ban hành các văn bản quy phạm pháp luật sau khi đã có ý kiến góp ý của các bộ, ngành, tổ chức, đơn vị, địa phương có liên quan. Các ý kiến góp ý không thống nhất đều phải được giải trình.

5.1.4- Tổ chức Tuần lễ quốc gia về ATVSLĐ - PCCN: Với sự phối hợp và tham gia của nhiều Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức và 64 tỉnh, thành phố trực thuộc TW trong cả nước.

Ban chỉ đạo Tuần lễ quốc gia ATVSLĐ bao gồm: Lãnh đạo các cơ quan có chức năng quản lý nhà nước về ATVSLĐ; Lãnh đạo của tổ chức đại diện người sử dụng lao động và người lao động; một số cơ quan liên quan, như:

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Bộ Y tế;

Bộ Công An;

Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam;

Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;

Liên minh HTX Việt Nam;

Hội Nông dân Việt Nam;

Bộ Văn hoá Thông tin;

Bộ Công nghiệp;

Bộ Xây dựng;

Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn;

Bộ Kế hoạch và Đầu tư ;

Bộ Tài chính;

Đài Truyền hình Việt Nam;

Địa phương được chọn để tổ chức lễ phát động TLQG và các hoạt động

Nội dung chính của các cuộc họp Ban chỉ đạo Tuần lễ quốc gia:

- Những hoạt động chính trong Tuần lễ quốc gia ATVSLĐ-PCCN và công tác chuẩn bị triển khai Tuần lễ quốc gia ATVSLĐ-PCCN của các bộ, ngành, địa phương;

- Địa điểm và thời gian cụ thể tổ chức Lễ mít tinh phát động Tuần lễ quốc gia, tổ chức triển lãm;

- Thống nhất chương trình, kế hoạch tổ chức các hoạt động của Ban chỉ đạo Trung ương trong Tuần lễ quốc gia;

- Thống nhất chương trình lễ mít tinh phát động Tuần lễ quốc gia;
- Các hoạt động thông tin, tuyên truyền của Tuần lễ quốc gia;
- Các công việc cần thực hiện khác

5.1.5- Mạng Thông tin quốc gia về ATVSLĐ,

Mạng thông tin quốc gia về an toàn–vệ sinh lao động được thành lập vào tháng 12 năm 1997 với sự tham gia của 187 thành viên đến từ các cơ quan đại diện cho chính phủ; đại diện người sử dụng lao động và các doanh nghiệp; cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống công đoàn; với mục đích: Phối hợp hành động, trao đổi kinh nghiệm, chia sẻ nguồn lực thông tin hiện có giữa các tổ chức và cơ quan có liên quan đến ATVSLĐ

Tần suất họp:

- Cơ quan đầu mối mạng: 2 lần/ năm
- Các thành viên mạng: 1 lần/ năm

5.2- Cơ chế hợp tác giữa các tổ chức đại diện của người lao động và người sử dụng lao động ở cấp quốc gia, địa phương và doanh nghiệp

5.2.1- Cấp quốc gia

Ngày 09 tháng 3 năm 2004, Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam (VGCL) và Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam(VCCI) đã ký Biên bản ghi nhớ chương trình hợp tác giữa hai bên. Năm 2004, VGCL đã cùng với VCCI tham gia vào quá trình hình thành Ủy ban ba bên ở cấp quốc gia:

- Các bên chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch công tác của mình theo các nội dung của Biên bản ghi nhớ chương trình hợp tác; Thường xuyên tham gia các cuộc hội thảo, hội nghị chuyên đề như cơ chế ba bên, trách nhiệm xã hội, việc làm đẳng hoàng cho người lao động do hai bên tổ chức để trao đổi kinh nghiệm nhằm tăng cường mối quan hệ hợp tác trong việc giải quyết các quan hệ lao động.

Hai bên đã trao đổi, phối hợp chặt chẽ trong việc chuẩn bị và tham gia các hoạt động quốc tế (tại các Hội nghị Lao động quốc tế tại Geneva) và tham gia tích cực trong nhóm công tác quốc gia tại Việt Nam với Văn phòng ILO Hà nội.

Ngày 16/11/2004 VGCL và VCCI đã ký kết chương trình phối hợp hoạt động về "Phát huy vai trò của Công đoàn trong việc xây dựng và phát triển kinh tế tập thể giai đoạn 2005-2010", cụ thể tại mục II.5 " Phối hợp trong việc xây dựng và triển khai các chương trình, dự án có liên quan đến kinh tế tập thể, bao gồm các vấn đề: Nghiên cứu ứng dụng khoa học kỹ thuật bảo hộ lao động, xây dựng các tiêu chuẩn, quy phạm an toàn lao động trong các hợp tác xã; vấn đề bảo vệ môi trường ở nông thôn, bảo hộ

lao động và tai nạn lao động; tổ chức dạy nghề..."; Mục II.6" Phối hợp trong quan hệ ba bên với Tổ chức Lao động quốc tế".

5.2.2- Cấp địa phương, ngành

- Các liên đoàn lao động địa phương, công đoàn ngành phối hợp với người sử dụng lao động tiến hành tập huấn và kiểm tra liên ngành việc thực hiện pháp luật lao động, các chế độ chính sách về lao động nói chung và về an toàn - vệ sinh lao động nói riêng.

5.2.3- Cấp cơ sở

Tổ chức công đoàn cơ sở thay mặt người lao động ký kết thoả ước lao động tập thể với người sử dụng lao động; Tham gia kiểm tra, giám sát việc thực hiện an toàn-vệ sinh lao động; tham gia điều tra tai nạn lao động; tổ chức và quản lý mạng lưới ATVSV.